CTCP Viglacera Hà Nội (UPCOM: VIH)

Ngày 31/12/2024	10,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	-17.3%	-17.3%

2024

ROE 6.9%

+/- YoY ▲ 4.5%

Q4/24

DT thuần

tỷ VNĐ

2024

DT thuần 561

tỷ VNĐ

Q4/24

LN gộp

tỷ VNĐ

2024

LN gộp 45.7

tỷ VNĐ

YoY ▲ 3.80 ▲ 8.9%

Q4/24

LN thuần

tỷ VNĐ

2024

LN thuần 11.3

tỷ VNĐ

YoY ▲ 9.49 ▲ 524%

Q4/24

LN sau thuế

tỷ VNĐ

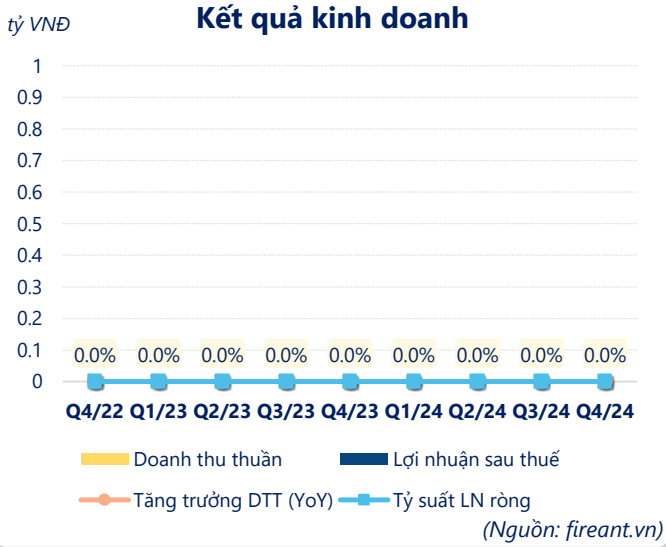
2024

LN sau thuế 5.31

tỷ VNĐ

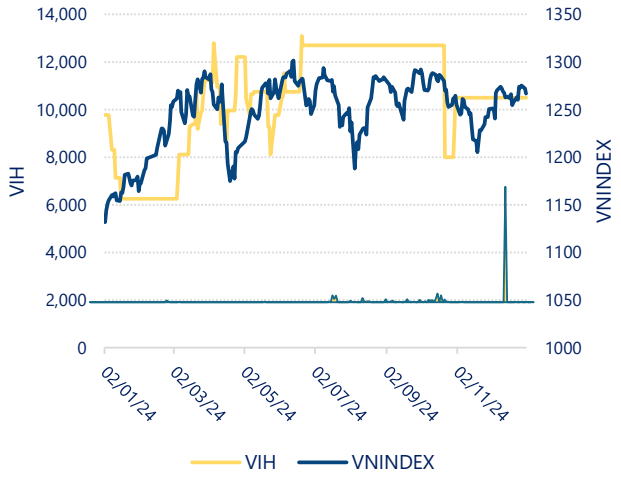
YoY ▲ 3.46 ▲ 187%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

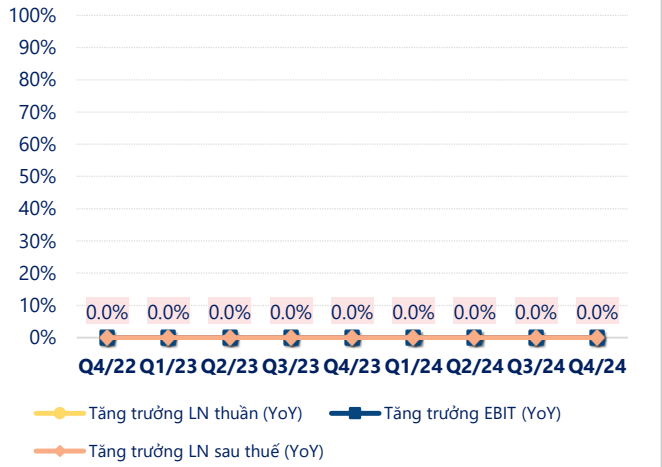
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

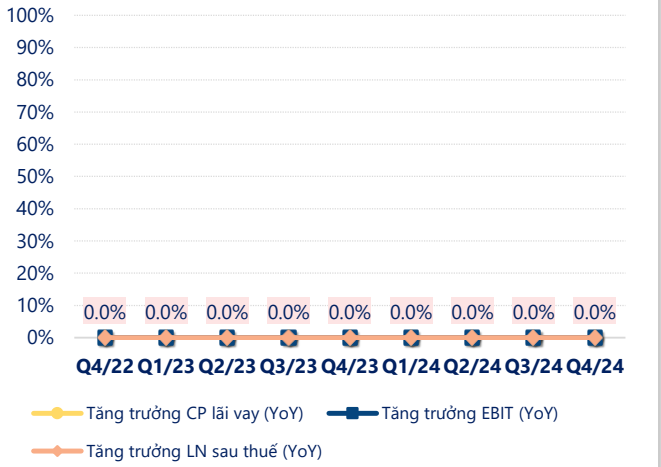
CTCP Viglacera Hà Nội (UPCOM: VIH)

Tăng trưởng lợi nhuận



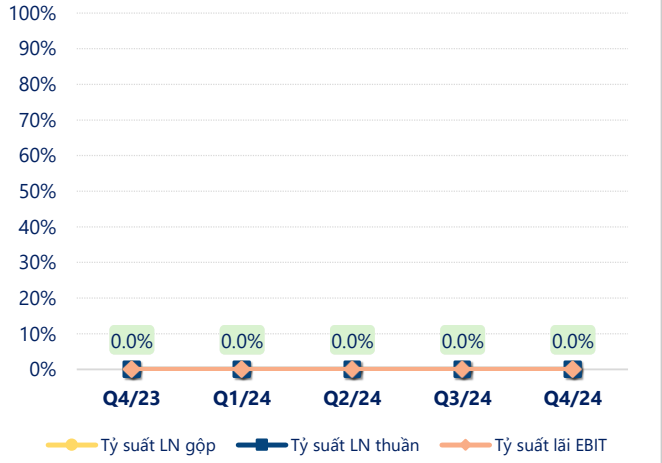
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



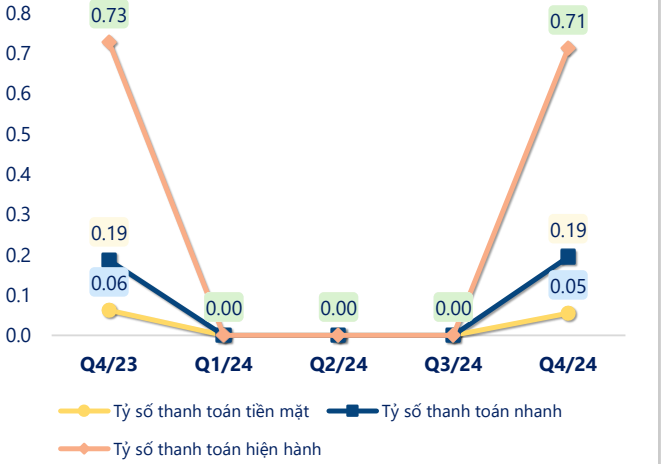
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



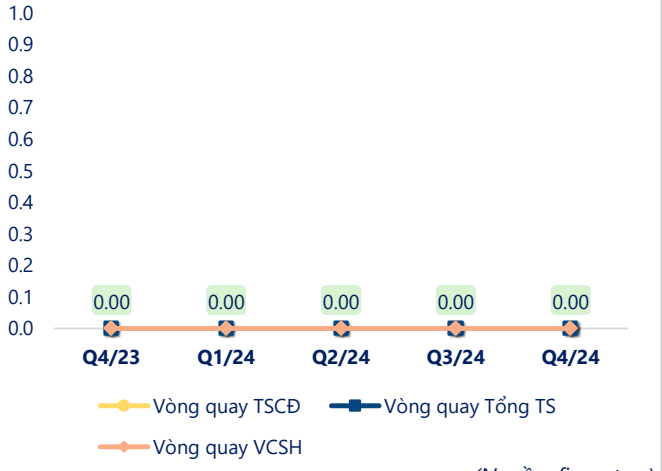
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



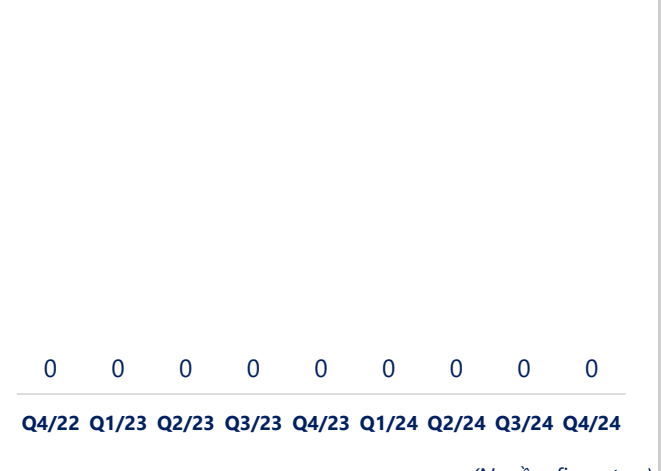
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

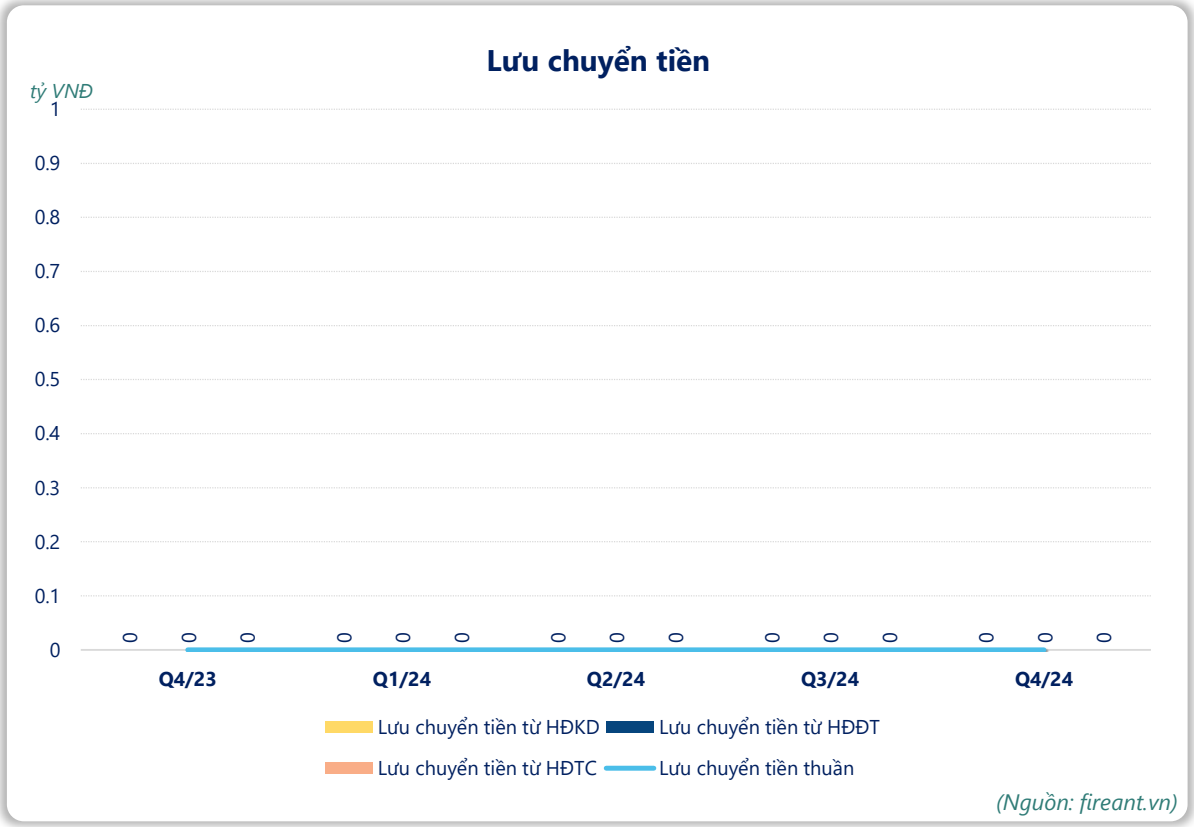


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Viglacera Hà Nội (UPCOM: VIH)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần				**561**	**561**	**0.0%**
Giá vốn hàng bán				516	519	-0.7%
Lợi nhuận gộp				45.7	41.9	8.9%
Doanh thu HĐTC				0.19	3.83	-95.0%
Chi phí TC				14.8	24.6	-39.5%
Chi phí lãi vay				13.8	24.2	-42.8%
LN trong công ty LKLD				**0**	**0**	
Chi phí bán hàng				6.25	6.35	-1.7%
Chi phí QLDN				**13.5**	**13.1**	**3.0%**
LN thuần từ HĐKD				11.3	1.81	524%
Lợi nhuận khác				**-3.62**	**2.03**	**-278%**
LN trước thuế				7.69	3.84	100%
Lợi nhuận sau thuế				**5.31**	**1.85**	**187%**
LNST của CĐ cty mẹ				**5.31**	**1.85**	**187%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)